

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST  
Ngày 19-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nông Hữu Thái.

2. Ông Bùi Văn Khiếu.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Xuân – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Đức Biên, bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/4/2024 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/HSST, ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức H** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 12 tháng 02 năm 1974, tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Con ông Nguyễn Đức H1 (đã chết) và bà Ngô Thị X; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Thu D; Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/10/1997 bị Toà án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 24 (hai bốn) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 21/7/2000 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà, Tam Đảo, Vĩnh Phúc, thời hạn 24 (hai mươi tư) tháng; Ngày 26/7/2005, bị Toà án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn) xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 03/4/2006 chấp hành xong trở về địa pH; Ngày 28/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn khởi tố bị can về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023 thì được tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn

trong vụ án khác về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ ngày 19/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Vũ Thị Thu D**, sinh năm 1986; (Có mặt)

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K.

- **Phạm Thị H**, sinh năm 1963. (Vắng mặt có lý do).

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn B, huyện C, tỉnh K.

### **NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 07/9/2023, tại khu vực Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Nguyễn Đức H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Đức H có 01 gói (giấy) màu vàng (loại giấy ăn), bên trong có 02 (hai) gói đều được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine (được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1). Ngoài ra, còn tạm giữ của Nguyễn Đức H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 97B1-367.56 cùng chìa khóa xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và các công trình, pH tiện có liên quan của Nguyễn Đức H tại Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K. Kết quả khám xét thu giữ tại bên phải cửa ra vào khu vực chăn nuôi của gia đình Nguyễn Đức H, trên mặt đất có 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, trên lọ có dán tem ghi nhiều chữ và số, bên trong lọ có: 01 (một) túi nilon trong suốt, trên túi có dán 01 (một) mảnh băng dính màu đen, bên trong có chứa 08 (tám) gói nhỏ, mỗi gói đều được gói bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (loại giấy bên trong bao thuốc lá) bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng dạng bột; 01 (một) túi nilon trong suốt, trên túi có dán 01 (một) mảnh băng dính màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilon trong suốt có khóa zip màu đỏ được dán gấp bằng 02 (hai) mảnh băng dính màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy, loại Heroine. Tiến hành niêm phong lọ nhựa và các gói túi có chứa chất màu trắng vào 01 (một) phong bì ký **hiệu Q3**.

Ngoài ra còn tạm giữ 01 (một) căn cước công dân số 006074004201 mang tên Nguyễn Đức H; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Đức H; số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau trong túi xách giả da của bà Vũ Thị Thu D (vợ của Nguyễn Đức H) niêm phong trong phong bì ký hiệu **Q1**; số tiền 29.700.000.000đ (hai mươi chín triệu, bảy trăm nghìn đồng) gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác

nhau trong két sắt, kê bên trong phòng khách của gia đình Nguyễn Đức H niêm phong trong phong bì ký hiệu Q2.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức H, kết quả như sau: Số chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 có khối lượng 0,169g (không phải một sáu chín gam); Chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu Q3 có khối lượng 1,458g (một phẩy bốn tám năm gam) và 0,443 g (không phải bốn bốn ba gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất bột màu trắng nói trên được niêm phong cho vào các phong bì ký hiệu lần lượt là A1, A2, A3 để gửi giám định; Vỏ phong bì ký hiệu H1, giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1; vỏ phong bì ký hiệu Q3, lọ nhựa, túi nilon, giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu B2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 283/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng là 0,169g (không phải một sáu chín gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 có khối lượng là 1,485g (một phẩy bốn tám năm gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 có khối lượng là 0,443g (không phải bốn bốn ba gam).

- Tổng khối lượng mẫu chất có trong 03 phong bì ký hiệu A1, A2, A3 gửi giám định là 2,097g (hai phẩy không chín bảy gam) đều là ma túy, loại heroine.

Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T161 hoàn trả lại Cơ quan điều tra.

Nguyễn Đức H khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nhà là ma túy, loại heroine của H tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy, H khai nhận: Bản thân H là người nghiện ma túy, chiều tối ngày 05/9/2023, Nguyễn Đức H nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân nên đã điều khiển chiếc xe mô tô của H nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97B1 – 367.56 đi từ nhà tại Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K đến khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy. Tại đây Nguyễn Đức H gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch địa chỉ, đeo khẩu trang và Nguyễn Đức H hỏi mua ma túy loại Heroine với người đàn ông này, người đàn ông hỏi Nguyễn Đức H muốn mua bao nhiêu tiền thì Nguyễn Đức H bảo mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Tiếp đó, Nguyễn Đức H đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và được người này đưa cho 01 (một) gói ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Đức H đi về nhà chia số ma túy này thành hai phần: Một phần Nguyễn Đức H cho vào 01 (một) túi nilon và phần ma túy còn lại thì Nguyễn Đức H chia thành 11 (mười một) gói khác nhau, Nguyễn Đức H đã sử dụng hết 01 (một) gói ma túy, cất riêng 02 (hai) gói ma túy trên người để dành sử dụng, còn 08 (tám) gói ma túy Nguyễn Đức H cho vào 01 (một) túi ni lon khác. Phần ma túy trong 01 (một) túi nilon và 08 (tám) gói ma túy này Nguyễn Đức H cất giấu vào trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, trên lọ có dán tem có ghi nhiều chữ và số (là lọ nhựa mà Nguyễn Đức H dùng đựng thuốc ARV). Nguyễn Đức H đem giấu số ma

tuý này ở cửa ra vào vườn, khu vực chăn nuôi của gia đình. Buổi trưa ngày 07/9/2023, Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 367.56 đem theo 02 (hai) gói ma túy để đi sử dụng thì bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 02 (hai) gói ma túy được cất giấu trong lòng bàn tay phải của H và 01 (một) xe mô tô cùng chìa khóa xe. Ngoài ra qua khám xét khẩn cấp tại nhà ở, công trình, pH tiện có liên quan của Nguyễn Đức H còn thu giữ tại bên phải cửa ra vào khu vực chăn nuôi của gia đình H 01 (một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 02 túi nilon có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine của H.

\* Về vật chứng, tài liệu đồ vật đã thu giữ:

- Các vật chứng, đồ vật được nhập kho vật chứng để bảo quản, xử lý theo quy định gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T161; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, trắng, biển kiểm soát 97B1-367.56 cùng chìa khóa xe đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 035706 mang tên Nguyễn Đức H do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 862386040546210 và IMEI 2: 862386040546202, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0336.325.331.

- Đồ vật, tài liệu được trả lại cho chủ sở hữu gồm: 01 (một) thẻ căn cước công dân số 006074004291 mang tên Nguyễn Đức H.

- Gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn số tiền 32.300.000đ (ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) gồm: 44 tờ tiền polymer có mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 40 tờ tiền polymer có mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 14 tờ tiền polymer có mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 18 tờ tiền polymer có mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 21/CT - VKSTPBK ngày 27/3/2024 truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tại bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Nguyễn Đức H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H từ 30 đến 36 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS 2015: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T161 bên trong có 1,910g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu H1, giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu Q3, lọ nhựa, túi nilon, giấy gói cũ;

+ Trả lại cho Nguyễn Đức H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 862386040546210 và IMEI 2: 862386040546202, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0336.325.331.

+ Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, trắng, biển kiểm soát 97B1-367.56 cùng chìa khóa xe đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 035706 mang tên Nguyễn Đức H do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp.

+ Trả lại cho bà Vũ Thị Thu D số tiền 32.300.000đ (ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) gồm: 44 tờ tiền polymer có mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 40 tờ tiền polymer có mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 14 tờ tiền polymer có mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 18 tờ tiền polymer có mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức H nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H đã thừa nhận hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/9/2023, tại khu vực Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K, Nguyễn Đức H bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,169g (không phải một sáu chín gam). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và các công trình, pH tiện có liên quan của H tại Tổ x, phường S, thành phố K, tỉnh K thu giữ thêm 1,485g (một phẩy bốn tám năm gam) và 0,443g (không phẩy bốn bốn ba gam) ma túy. Tổng khối lượng ma túy, loại (Heroine) Nguyễn Đức H tàng trữ là 2,097 (hai phẩy không chín bảy gam). Toàn bộ số ma túy này có cùng nguồn gốc là do H mua vào ngày 05/9/2023 với số tiền 500.000đ của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách tỉnh Bắc Kạn. Sau khi mua được ma túy thì H chia thành nhiều gói nhỏ và cất đi để sử dụng dần, không có mục đích bán kiếm lời và mục đích khác.

[3] Hành vi của Nguyễn Đức H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội D:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;*

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nguyễn Đức H có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử, kết án; 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Hậu, mẹ đẻ là bà Ngô Thị Xuân tham gia Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước; ông ngoại là Ngô Gia Tĩnh là người có công với cách mạng, hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc; chú ruột là ông Nguyễn Đình Chức được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng nhiều lần bị xét xử, khởi tố về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích phạm tội của bị cáo không phải để kiếm lời, bị cáo là người nghiện ma túy và không có tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức H.

[8] Về vật chứng của vụ án: + Đối với vật chứng là: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T161 bên trong có 1,910g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu H1, giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu Q3, lọ nhựa, túi nilon, giấy gói cũ. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 862386040546210 và IMEI 2: 862386040546202, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0336.325.331 của Nguyễn Đức H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, trắng, biển kiểm soát 97B1-367.56 cùng chìa khóa xe đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 035706 mang tên Nguyễn Đức H do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp. Đây là pH tiện mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy và mang ma túy đi sử dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với số tiền 32.300.000đ (ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) gồm: 44 tờ tiền polymer có mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 40 tờ tiền polymer có mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 14 tờ tiền polymer có mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 18 tờ tiền polymer có mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bà Vũ Thị Thu D. Hội đồng xét xử xét thấy đây phần lớn là tài sản riêng của bà D (32.000.000đ), có nguồn gốc là do bà Phạm Thị H (mẹ đẻ của bà D) tặng cho riêng để bà D chữa bệnh. Chỉ có 300.000đ là do bà D lao động mà có. Số tiền này không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Nguyễn Đức H. Mặt khác Nguyễn Đức H cũng không góp công sức gì vào việc hình thành số tiền này, bà D cũng không đồng ý nhập số tiền này vào khối tài sản chung của hai vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bà D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với bà Vũ Thị Thu D, là người sống cùng nhà với Nguyễn Đức H, tuy nhiên bà D không biết Nguyễn Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực gia đình sinh sống nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn không xử lý đối với bà Vũ Thị Thu D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H ở khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn, H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo H thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo lại có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí cho bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **Quyết định:**

### **1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 32 (Ba mươi hai) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS 2015: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T161 bên trong có 1,910g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu H1, giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu Q3, lọ nhựa, túi nilon, giấy gói cũ;

+ Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, trắng, biển kiểm soát 97B1-367.56 cùng chìa khóa xe đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 035706 mang tên Nguyễn Đức H do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp.

+ Trả lại cho Nguyễn Đức H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 862386040546210 và IMEI 2: 862386040546202, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0336.325.331.

+ Trả lại cho bà Vũ Thị Thu D số tiền 32.300.000đ (ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) gồm: 44 tờ tiền polymer có mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 40 tờ tiền polymer có mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 14 tờ tiền polymer có mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 18 tờ tiền polymer có mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đức H.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Thị Thu D. Bị cáo, bà D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị H. Bà H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tp;
- Công an tp;
- Chi cục THADS tp;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hiền**



